

Đi Thăm Bắc Âu

Hương Dương txđ

Ba tuần trước ngày mùng 1 tháng 5 năm 2016, ngày có cuộc du hành Bắc Âu bằng tàu Regal Princess do hãng du thuyền Princess Cruises tổ chức, chúng tôi quyết định đi chơi hầu ngoài khơi sự bốt căng thẳng tinh thần. Tháng Tư đã về với bao nỗi tâm tư u buồn đến chung với những người Việt ly hương, những nỗi buồn đã bốn mươi một năm rồi mà vẫn sống dậy mỗi khi tưởng nhớ Quốc Hận, nhất là khi thấy cái ngày chế độ vô nhân CS sụp đổ càng ngày càng xa vời, sự xuống tinh thần càng thêm trầm trọng, ôi nỗi vô vọng nghiệt ngã cho bao người quốc gia chống cộng yêu nước yêu dân! Không biết đến bao giờ mới hết nỗi đau buồn ray rứt ấy? Bao giờ mới lại có một tháng Tư bình thường như bao những tháng khác trong năm, bao giờ mới thôi khỏi tưởng niệm cái “ngày Quốc Hận” đau lòng này?

Thế là chúng tôi bèn gọi hãng du thuyền Princess để ghi tên đi, mặc dù rất cận ngày, những phòng trống nhiều hạng khác nhau đều không còn nhiều, giá vé máy bay để di chuyển tới nơi tàu neo đi cận ngày cao hơn. Ôi tiếc gì chút tí tiền bạc miễn sao đi được để tinh thần lắng dịu bớt, để quên đi những kỷ niệm đau thương của ngày 30 tháng Tư 1975, quên đi những ngày tháng dài lê thê sống vất vưởng trên đất mẹ khi giặc Cộng tràn vào Miền Nam thân yêu, quên nỗi căm thù dâng tràn tên “đồng minh” đã vô lương tâm bỏ rơi Miền Nam, cắt hết viện trợ súng đạn để tạo cơ hội cho Bắc Cộng rảnh tay uy hiếp Miền Nam, sau đó lại còn phản bội lại những lời thề xưa, phản bội lại cả cái bản hiệp ước Paris mà chính chúng ký kết với bọn Bắc Việt, chúng manh tâm để cho bao nhiêu người Việt Quốc Gia chết, chết trên đường di tản khỏi Miền Cao Nguyên và miền Trung, chết ngay cả ở Miền Nam, ngay cả ở Saigon. Chưa kể đến những vị anh hùng trong Quân Lực VNCH đã quá ức mà chọn cái chết còn hơn sống với kẻ thù, chưa kể bao nhiêu quân cán chính bị chúng bắt đi tù, bị hành hạ trong những trại giam, bao nhiêu người chết trong cái chương trình “cải tạo” của chúng, chưa kể hàng triệu người bỏ nước ra đi, vượt bao gian nan nguy hiểm mà ra đi để rồi cứ hai người đi thì một bỏ mình trên biển cả hay trong rừng đất Miên. Bao nhiêu hải hùng vẫn còn ám ảnh chúng ta khi đọc lại những hàng chữ kể lại cuộc sống trong những ngục tù Cộng sản rải rác khắp nơi từ Bắc chí Nam, kể lại những cuộc chạy trốn khỏi những nhà tù đó, những cuộc vượt biên kinh hoàng với nào bão tố, nào mìn, nào đói khát, nào cướp bóc, nào hãm hiếp! Lịch sử sẽ nguyên rửa những kẻ gây ra tai họa cho dân tộc Việt Nam, con cháu chúng ta sẽ tiếp tục nguyên rửa những tội đồ gây khốn đốn chết chóc cho cha ông chúng.

.....

Hôm đầu: Đi Copenhagen

Chẳng bao lâu đã đến ngày chúng tôi đi ra phi trường để đi Copenhagen, chiếc máy bay Airbus của hãng SAS sẽ đưa chúng tôi vượt lục địa Mỹ Châu và Thái Bình Dương để đi tới phần đất của vùng Scandinavia, chuyến bay 5 giờ 30 chiều này sẽ kéo dài hơn mười tiếng đồng hồ và sẽ tới nơi đến vào lúc gần 2 giờ trưa, máy bay cất cánh hơi chậm trễ nên chuyến bay mất thêm khoảng 20 phút. Chúng tôi chưa lần nào bay với hãng hàng không SAS, tưởng đó là một hãng tốt, không dè nó là một hãng tầm thường thua tất cả những hãng máy bay mà chúng tôi đã đi, thua xa hãng Turkish Airlines mà chúng tôi đi mới đây: không có khăn ẩm lau mặt, không nước uống trước khi cho ăn, gần lúc đưa khay thức ăn ra thì mới mang nước ra cho khách uống trong bữa ăn, mà chỉ có nước lã hay nước trái cây là không phải trả thêm tiền, bia rượu, thậm chí nước ngọt khách muốn uống đều phải trả tiền thêm với giá cắt cổ; thực đơn chỉ có một món không như những hãng khác luôn có hai để thực khách có thể thể chọn lựa, khay dao nĩa thì bằng thứ nhựa rẻ tiền, thậm chí cái khăn giấy ẩm để khách ăn xong chùi miệng cũng bé tí tẹo, thức ăn thì xoàng ăn chẳng ngon lành gì! Phòng vệ sinh thì để hôi hám, mỗi khi khách mở cửa ra vào thì mùi hôi bay ra chịu hết nỗi, tôi phải kêu tiếp viên tới than phiền thì mới thấy đỡ (chẳng bù với Turkish Airlines cứ vài giờ lại có tiếp viên vào kiểm soát, dọn dẹp sạch sẽ, nên không có cái cảnh bốc mùi ghê tởm như thế). Kể chơi vụ này với bạn đọc để nếu có đi SAS thì không bị ngạc nhiên bất ngờ như tôi đã bị.

Máy bay vừa đáp xuống sân phi trường Copenhagen rồi từ từ đi vào tại bến đậu, hành khách lần lượt đi lẹ ra, vì gần 11 tiếng ngồi trong thân máy bay làm cho mọi người chồn chân. Qua cửa xét thông hành nhanh chóng, chúng tôi bước vào một phòng lớn nơi có những quầy quay chuyên động vòng vòng thành nửa hình số tám đưa hành lý từ dưới hầm lên rồi chuyển đi cho mọi người tóm lấy. Lấy va ly xong chúng tôi cho lên xe đẩy rồi đẩy ra cửa đưa ra bên ngoài mà khỏi phải bị xét hỏi gì hết. Đi thêm chừng chục thước theo hành lang thì đã

có hai người tay cầm bảng ghi tên hãng tàu Princess Cruises đứng đón sẵn, một trong hai người đưa chúng tôi ra bên ngoài phi trường nơi có người tiếp nhận hành lý của du khách để đưa thẳng tới con tàu, du khách khỏi lể mể kéo theo, rồi một người khác dẫn chúng tôi tới nơi có xe bus chờ sẵn để đưa chúng tôi tới bến tàu, xe bus này đã gần đầy, chúng tôi chỉ phải chờ có dăm phút là có đủ người và xe bắt đầu lăn bánh.

Phi trường khá xa bến cảng nơi các du thuyền đậu, xe chạy cũng cả 45 phút mới tới nơi. Xe đậu lại, hành khách xuống xe và được chỉ dẫn để đi vào bên trong tòa nhà lớn của bến cảng làm thủ tục trước khi lên tàu. Thủ tục làm và nhận giấy tờ rất nhanh vì tới giờ đó đã xế trưa khách không còn bao nhiêu. Chỉ chừng năm phút sau là chúng tôi đã thơ thới bước lên con tàu Regal Princess. Việc chụp hình để cho vào tấm thẻ căn cước cá nhân rất nhanh chưa đầy một phút là xong, chúng tôi bước vào thang máy để lên boong (deck) thứ 10 nơi có phòng của chúng tôi đã sẵn sàng tiếp đón chúng tôi vào ở. Cả đêm trước trên máy bay chúng tôi không hề chợp mắt nên bây giờ cảm thấy bần thần, mệt và buồn ngủ. Mới gần ba giờ trưa mà chúng tôi leo lên giường nằm nghỉ và chợp mắt được khoảng một tiếng đồng hồ, sau đó chờ 6 giờ chiều, chúng tôi xuống phòng ăn dùng bữa cơm chiều. Vì ghi danh trễ như đã nói ở trên, chúng tôi đã không xin được bàn riêng cho hai người và phải ngồi cùng với bảy thực khách khác toàn là người Mỹ. Thực đơn bữa cơm tối hôm ấy, bữa ăn đầu tiên tiếp đón du khách trong chuyến du hành dài 11 ngày cũng không có gì đặc biệt ngoại trừ món thị bò hầm trong lò có tên là Prime Rib mà người Mỹ rất ưa thích – mà riêng tôi thì không.

Trong lúc đang ăn thì con tàu rời bến đi Oslo. Ăn xong, chưa kịp dùng tráng miệng, chúng tôi vội vã đứng dậy xin kiếu từ để đi xem hát nhưng đến nơi trễ nửa tiếng phần đầu của chương trình gồm những mục nhảy nhót của nhóm vũ công – mà tôi thích nhất - đã qua, chỉ còn mục biểu diễn ảo thuật khá hấp dẫn của một anh chàng Mỹ trắng xồn xồn, xem cũng khá hay. Tôi xin kể lại cho quý độc giả hai mục mà tôi đã xem: mục thứ nhất: Bốn khán giả được mời mỗi người rút một lá bài trong một cỗ bài ảo thuật gia cầm trong tay, ghi nhớ đó là con bài nào, trước khi để lại vào cỗ bài; ảo thuật gia cất bộ bài đi rồi long trọng tuyên bố trúng phóc từng con một bốn con bài mà họ đã rút ra là những con bài nào. Mục thứ 2: Ảo thuật gia kêu một khán giả rút một tờ 1 đô la từ ví ra đưa cho anh ta, anh ta gấp lại làm tám rồi xé bỏ đi một góc, đưa lại cho người kia, bảo bỏ túi quần; anh ta lấy từ thùng đồ nghề của anh ta ra một con búp bê bằng vải rồi lấy bật lửa, đốt một đốm cháy đen nơi lưng con búp bê, xong đặt con búp bê xuống chiếc bàn nhỏ; rồi anh ta bảo vị khán giả ban nãy móc túi đưa đồng tiền một đô mới cất đi; Anh chàng làm ảo thuật từ từ mở đồng tiền lúc nãy anh ta gập nhỏ lại, dơ lên cho mọi người xem đồng tiền giấy vẫn mất một góc nhỏ nhưng bây giờ có vết cháy đen tròn và lủng một lỗ nhỏ. Sau đó anh ta bảo vị khán giả lại bỏ đồng tiền vào túi sau quần; kế đó anh chàng cầm con búp bê kia, lấy một cây xiên sắt chọc qua chọc lại người con búp bê, rồi cất nó đi trở lại trong thùng. Ảo thuật gia bảo người kia móc đồng tiền từ túi quần đưa cho lại anh ta; anh ta mở đồng tiền ra: lạ thay đồng tiền bây giờ lại lành lặn không bị mất một góc và cũng không bị lủng lỗ cháy!

Còn nhiều mục khác càng xem càng thấy lạ không hiểu anh ta làm thế nào mà ra như thế...

Hôm Thứ Hai: Đi Thăm Oslo

Tối đêm hôm ấy chúng ngủ được có chừng 3 tiếng đồng hồ vì chênh lệch giờ giấc, đêm bên này là chiều bên kia. Sáng ngày hôm sau, mới năm giờ mà mở rèm ra thấy trời đã sáng trưng, con tàu vẫn còn lênh đênh trên biển cả, nước biển mênh mông, dưới bầu trời xám xịt. Khoảng gần 10 giờ thì tàu mới đậu vào bến cảng Oslo.

Oslo, thành lập từ năm 1040, trở thành một nơi buôn bán ("kaupstad") với nghị định của Vua Harald III vào năm 1048 và được thiết lập như một giáo phận (bishopric) vào năm 1070, hiện nay vừa là thủ đô - kể từ năm 1300 - vừa là thành phố đông dân cư nhất của Na Uy (Norway). Năm 1624, Oslo đã bị hủy hoại bởi một đám cháy lớn, và được xây dựng lại gần pháo đài Akershus hơn và mang tên là Christiania, đổi tên thành Kristiania năm 1877. Đến năm 1925 thì thành phố lại mang cái tên Na Uy Oslo trở lại. Dân số của Oslo là 660,000 người, nhưng nếu kể cả vùng ngoại ô thì lên tới gần một triệu người. Số dân của nguyên Oslo và vùng lân cận (metropolitan area) lên tới 1.71 triệu người và hiện vẫn đang còn tăng triển - nhanh nhất Âu Châu - vì số dân nhập cư lên tới 25% của tổng số dân trong vùng, cũng như sự gia tăng sinh sản, cùng với số người dân Na Uy đổ về sinh sống nơi đây. Oslo là trung tâm thương mại và chính trị của Na Uy với tiềm năng mạnh về kinh tế, buôn bán, ngân hàng và hàng hải. Năm 2012, Oslo được chọn làm nơi có cuộc sống tốt đẹp và có triển vọng tương lai nhất Âu Châu. Tuy nhiên năm 2011, Oslo được coi là thành phố có cuộc sống đắt đỏ hàng thứ hai trên thế giới – sau Tokyo và đến năm 2013 thì xuống hạng 4 đồng hạng với Melbourne, Úc Châu.

Dân cư của Oslo tự hào về hai công trình vĩ đại của thành phố là nhà hát lớn thành phố (opera house) tân tiến nhất thế giới và sân vận động trượt Tuyết (Holmenkollbakken) nơi nhiều vô địch trượt tuyết thế giới hàng năm tới tranh tài vào mỗi mùa Đông.

Nhà Hát Lớn Oslo nằm tại khu vực Bjørvika thuộc Trung Tâm Thành Phố được coi như là một thắng cảnh quốc gia của Na Uy, mới mở cửa hoạt động năm 2008. Nhà hát này xây cất tốn 500 triệu Euro và mất 5 năm. Nó là nhà Opera duy nhất trên thế giới mà du khách có thể leo đi trên mái nhà để mà từ đó ngắm toàn cảnh thành phố. Lần tôi đi chơi Oslo kỳ trước, tôi đã vào xem toà nhà xây theo lối kiến trúc tân kỳ này, do công ty Kiến trúc Na Uy Snøhetta nổi tiếng thế giới vẽ kiểu và trông nom việc xây cất, với tường nhà phủ bằng những cây ván đánh vernis nâu thật đẹp mắt và tôi cũng đã leo lên mái nhà vừa để cho biết vừa để ngắm cảnh. Holmenkollbakken là một ngọn đồi dùng làm sân nhảy xa cho những tay trượt tuyết, sân này nằm tại

Holmenkollbakken có sức chứa 70,000 khán giả. Sân vận động này đã đứng ra tổ chức ngày hội trượt tuyết hàng năm (Holmenkollen Ski Festival) từ 1892 và tổ chức giải vô địch thế giới trượt tuyết nhảy xa (FIS Ski Jumping World Cup) từ năm 1980. Cuộc thi đua thể thao mùa Đông quốc tế (Winter Olympics) năm 1952 đã được tổ chức ở đây và giải vô địch trượt tuyết thế giới (FIS Nordic World Ski Championships) trong những năm 1930, 1966, 1982 and 2011 cũng được tổ chức ở đây. Sân nhảy hiện thấy tại Holmenkollen là sân được xây cất lại trong những năm 2008-2010 để cung ứng cho cuộc thi quốc tế năm 2011.

.....

Vì thủ tục nhập cư (immigration) trực trực sao đó, kéo dài nên tới 10 giờ 30 mới cho du khách xuống bến. Chúng tôi đã ghi danh đi tour do du thuyền tổ chức nên phải tập hợp lại một nơi trong rạp hát rồi được một nhân viên đưa xuống bến leo lên một xe bus lớn. Vì bị đau đầu gối đi lại khó khăn đôi chút nên chúng tôi chọn tour chỉ ngồi trên xe bus hay xuống xem vài nơi, không phải đi bộ nhiều, chỉ đi xem đường phố và vài thắng cảnh thôi. Và lại cách đây chừng 6 năm chúng tôi cũng đã tới Oslo, đã đi bộ thăm phố phường, đã vào xem ba nơi chính là khu vực nhà hát lớn (Opera), Công viên Vigeland Sculpture Park dành cho người lớn, với trên hai trăm bức tượng trẻ em, đàn ông, đàn bà ở trường diễn tả nhiều lối sống của con người (human life style), như mẹ nuôi con hay vợ chồng bên nhau, “yêu” nhau... do nhà đắp tượng nổi tiếng Gustav Vigeland tạo nên, và khu vực Holmenkollen Ski Jump nơi có sân cho những tay trượt tuyết từ tuốt trên cao xuống lấy đà trước khi nhảy xa. Sân nhảy này đã được dùng trong cuộc thi đua thuộc hai Thế vận hội Mùa Đông năm 1952 và 2011.



Xe tour của du thuyền Princess đón chúng tôi ngay tại bến dành cho các du thuyền, đưa chúng tôi đi coi một vòng thành phố Oslo. Bến cảng Oslo nằm ngay bên Pháo Đài Akershus (Akershus fortress) nên xe phát xuất ngay gần cổng chính đi vào lâu đài này.

Pháo đài Akershus xây lên để bảo vệ thành phố Oslo từ thời Trung cổ (khoảng cuối thế kỷ thứ 13), cũng là một nhà tù. Vì lực lượng bảo vệ quốc gia chủ yếu là hải quân nên pháo đài Akershus đã được xây ngay trên bờ biển. Nó đã được xây lên để thay thế cho pháo đài Tønsberg và là một trong hai pháo đài to lớn nhất ở Na Uy (cái kia là pháo đài Båhus) vào thời đó. Pháo đài này đã đứng vững trước những mũi tấn công của các lực lượng Thụy Điển kể cả lần tấn công do Vua Charles XII chỉ huy vào năm 1716. Vào thế kỷ thứ 18, nó được sửa sang và cải tiến lại nên bây giờ nó có dáng dấp của một lâu đài thời Phục Hưng.

Khi quân Đức Quốc Xã tiến chiếm Oslo năm 1940, pháo đài Akershus đầu hàng vô điều kiện và chính phủ Na Uy di tản đi ra khỏi thủ đô. Trong thời gian có chiến tranh (Thế Chiến Thứ Hai) nhiều người dân



yêu nước đã bị hành quyết ngay trong pháo đài này. Sau thế chiến, những kẻ phản quốc cũng bị xử tử nơi đây. Hiện nay pháo đài Akershus vẫn dưới sự quản trị của quân đội Na Uy và nơi đây có hai bảo tàng viện: Bảo tàng Viện quân Lực Na Uy và Bảo Tàng Viện Kháng Chiến Na Uy.

.....

Chiếc xe bus từ từ lăn bánh đưa chúng tôi đi một vòng phố phường chừng 10 phút rồi tới đậu trên một bãi đất trống trên con đường Langkaia nằm dọc bờ eo biển Oslo để chúng tôi được xem cảnh biển vùng này. Nhìn xa tuốt bên trái là nhà hát lớn (Opera) và thẳng trước mắt là cả một vùng nhà trọc trời thuộc khu vực Bispevika là một khu vực mở rộng thành phố mang tên là Fjordcity. Mặc dù thời tiết hôm ấy không được đẹp, không có nắng, trời âm u nhưng tôi vẫn dương máy chụp qua hàng rào kẽm mắt cáo – ngăn không cho ai tới gần bờ biển - máy tấm hình như sau:



Sau đó chiếc xe chạy hướng Tây bắc qua trung tâm thành phố, đường xá Oslo sạch sẽ, to rộng, xe không đông lắm, nhiều người dân đạp xe đạp di chuyển trong nội thành. Một vài thắng cảnh của Oslo là tòa thị chính, nhà nơi hội đồng xét giải thưởng Nobel họp, khu vực chợ trời "Stortorget", Thánh đường Oslo có cổng lớn bằng đồng trạm trở rất đẹp xây từ năm 1697. Tòa nhà quốc hội, con đường mang tên Karl John, một vị vua của cả hai xứ Thụy Điển và Na Uy sống vào thế kỷ thứ 19, trường đại học Oslo, một trường nổi tiếng của Na Uy thiết lập từ 1813, Lâu Đài Nhà Vua (Royal Palace) nằm trên một ngọn đồi, được xây năm 1848 như sau này được tân trang, sửa sang lại theo lối kiến trúc tân thời, những công viên, những khu phố buôn bán với những cửa hàng tân tiến, những tòa nhà lớn dùng làm cơ sở thương mại hay làm cơ xưởng, những nhà hàng quán ăn quán cà phê, nói chung quang cảnh cũng giống như những thành phố lớn ở Âu Châu khác.

Rồi xe tiếp tục chạy hướng Tây Bắc để đi ra khỏi trung tâm thành phố, đi ra vùng ngoại ô xa, vòng vo leo lên đỉnh đồi cao, qua khu nhà giàu nhất thành phố, mỗi nhà giá năm bảy triệu nhò được xây trên sườn núi nên có toàn cảnh (panoramic view) cả vùng eo biển. Xe ì ạch leo sườn đồi quanh co, đưa du khách tới chụp hình cái cầu nhảy Holmenkollen xây cho những tay trượt tuyết thi đua tranh tài vào mỗi mùa Đông, đặc biệt là hai thế vận hội 1952 và 2011. Cầu trượt tuyết này đã được làm đi làm lại nhiều lần và ai đến Oslo cũng phải tới nơi đây xem cho biết và chụp hình kỷ niệm. Xe bus chờ chúng tôi tới đây để cho chúng tôi xuống đi dạo quanh quanh, nhiều người khỏe chân đi tuốt luốt lên tới tận đỉnh đồi để thăm thú xem cho biết. Holmenkollen là một vùng có thắng cảnh thiên nhiên đẹp, xung quanh là những vùng sườn đồi trồng cây thông cao vút, xa xa có một nhà thờ nhỏ bé xinh xinh, còn ngay gần có một tượng gỗ hình con nai xứ lạnh (elk) to lớn, cao vài chục mét, cái đầu nai mang những cặp sừng to tổ trắng, trông cũng vui mắt.



Muốn tới Holmenkollen xe bus phải đi cả mấy chục phút theo đường đèo, một phía nhìn xuống thung lũng, xa xa là cả một vùng trời bao la chạy tới chân trời là biển cả với thuyền bè đậu ở bến hay đang chạy trên mặt nước, lúc xuống đồi, tha hồ ngắm, chỉ tiếc trời âm u nhìn cảnh buồn hiu cũng mất hứng.

Sau đó bus trên đường trở về trung tâm thành phố đưa chúng tôi đến bán đảo Bygdøy nơi đây có hai bảo tàng hàng hải lớn là bảo tàng con tàu Viking (Viking Ship Museum) và bảo tàng con tàu Kon-Tiki (Kon-Tiki Museum) – Chúng tôi không vào xem. Xe chạy tới đậu tại một khu đất gần biển nơi đây có một bảo tàng nhỏ có tên là Fram Polar Ship Museum. Du khách được thả xuống để cho đi dạo chơi một vòng, một số tò mò vào ngó cho biết chiếc tàu Fram Polar Ship trưng trong bảo tàng viện, nhưng vì thì giờ eo hẹp, không có bao nhiêu người chịu mua vé vào bên trong xem. Tôi đi một vòng bên hông bảo tàng viện, tới chỗ bờ biển, chụp chơi được hình một chiếc tàu buồm đậu nơi bến cảng, và tượng bốn thủy thủ (?) Na Uy ngay đó.



Sau đó thì xe đưa chúng tôi về tàu, trên đường đi xe bus có chạy ngang qua cổng vào Công viên điêu khắc Vigeland (Vigeland Sculpture Park) nơi tụ họp trên 200 bức tượng đàn ông đàn bà khỏa thân trong quá trình sinh sống trong cảnh thiên nhiên. Vigeland là công viên điêu khắc lớn nhất thế giới nên rất nổi tiếng. Người hướng dẫn viên nói rằng muốn vào xem phải mất vài giờ đồng hồ, chỉ đi từ cổng vào tới nơi có trưng bày những bức điêu khắc cũng đã mất 20 phút rồi. Cô ta nói ai muốn xem có thể đi bộ trở lại vì từ nơi con tàu đậu tới nơi đây chỉ hai ba cây số, không lấy gì làm xa cho lắm - [Mời xem hình tôi chụp ở Vigeland trước đây 6 năm.](#)

Chừng mười phút sau xe tới bến cảng dành cho du thuyền. Cả tour này chưa đầy hai tiếng đồng hồ. Chúng tôi về đến tàu buồn ngủ ơ là buồn ngủ nên ăn vội một chút rồi leo lên giường khò khò một giấc dài.

- còn tiếp -